



## DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI LẦN 2

Đợt: HK 1 (2020 - 2021)  
Môn học phần: 0211000024 - CƠ LÝ THUYẾT  
(18C1\_HL1\_DLUC1)

Ngày thi: 04/01/2021  
Giờ thi: 18 H 00

Nhóm:  
Phòng: C 3.1 - 01

| STT | SBD    | Mã sinh viên | Họ đệm           | Tên   | Ngày sinh  | Mã LHP     | Số tờ | Đề số | Ký tên | Ghi chú |
|-----|--------|--------------|------------------|-------|------------|------------|-------|-------|--------|---------|
| 1   | 180001 | 18001544     | Nguyễn Khánh     | An    | 04/03/2000 | 18C1-CNÔ3  |       |       |        |         |
| 2   | 180002 | 18003237     | Lê Hoàng         | Ấn    | 11/02/2000 | 18C1-CNÔ16 |       |       |        |         |
| 3   | 180003 | 18003654     | Nguyễn Minh      | Chánh | 22/04/2000 | 18C1-CNÔ3  |       |       |        |         |
| 4   | 180004 | 18001955     | Nguyễn Phúc      | Đạt   | 18/12/2000 | 18C1-CNÔ7  |       |       |        |         |
| 5   | 180005 | 18001994     | Phạm Đức         | Duy   | 01/12/1999 | 18C1-CNÔ7  |       |       |        |         |
| 6   | 180006 | 18003105     | Nguyễn Văn       | Hậu   | 17/02/2000 | 18C1-CNÔ1  |       |       |        |         |
| 7   | 180007 | 18002007     | Trần Quốc        | Hưng  | 07/11/1999 | 18C1-CNÔ7  |       |       |        |         |
| 8   | 180008 | 18002076     | Nguyễn Đăng Hạnh | Nhân  | 27/01/2000 | 18C1-CNÔ8  |       |       |        |         |
| 9   | 180009 | 18002692     | Phạm Nhựt        | Quang | 30/10/2000 | 18C1-CNÔ13 |       |       |        |         |

**Ghi chú:**

Danh sách gồm 09 sinh viên.

Số dự thi là \_\_\_\_\_ sinh viên.

Số vắng thi là \_\_\_\_\_ sinh viên.

**Cán bộ coi thi 1**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Có \_\_\_\_\_ bài thi

Số tờ \_\_\_\_\_

**Cán bộ coi thi 2**

(Ký và ghi rõ họ tên)

.....

.....